CÂU HỎI ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ LỚP 12

TUẦN TỪ 20/4 ĐẾN 25/4

**Bài 35. VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở BẮC TRUNG BỘ**

**Câu 1.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27, vùng Bắc Trung Bộ không giáp với

A. Trung du và miền núi Bắc Bộ. B. Đồng bằng sông Hồng, Lào.

C. Duyên hải Nam Trung Bộ, biển. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 2.** Đặc điểm hình dáng lãnh thổ của vùng Bắc Trung Bộ là

A. dài và hẹp ngang. B. dạng tam giác châu.

C. dạng hình chữ nhật. D. dài và rất rộng.

**Câu 3.** Điểm đặc biệt về vị trí địa lí của vùng Bắc Trung Bộ là

A. tất cả các tỉnh đều giáp với Tây Nguyên và biển.

B. tất cả các tỉnh đều giáp với Duyên hải Nam Trung Bộ.

C. tất cả các tỉnh đều giáp với Lào và biển.

D. tất cả các tỉnh đều giáp với Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 4.** Ranh giới tự nhiên giữa hai vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ là

A. dãy Bạch Mã B. dãy Tam Điệp

C. dãy Hoành Sơn D. dãy Trường Sơn Bắc

**Câu 5.** Nhận định nào sau đây không đúng về ý nghĩa của việc hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư ở vùng Bắc Trung Bộ?

A. Góp phần phát huy những thế mạnh sẵn có của vùng.

B. Góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

C. Khai thác hiệu quả hơn về thế mạnh đối cây công nghiệp lâu năm.

D. Tạo thế liên hoàn trong phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian.

**Câu 6.** Hiện nay, độ che phủ rừng ở Bắc Trung Bộ đứng thứ hai cả nước, chỉ sau

A. Tây Nguyên. B. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

C. Duyên hải Nam Trung Bộ. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 7.** Các tỉnh còn nhiều rừng nhất ở vùng Bắc Trung Bộ là

A. Thanh Hóa, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế.

B. Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình.

C. Hà Tĩnh, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế.

D. Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế, Nghệ An.

**Câu 7.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27 và 3, hãy cho biết các trung tâm công nghiệp Bỉm Sơn, Thanh Hóa, Vinh và Huế có giá trị sản xuất công nghiệp là bao nhiêu nghìn tỉ đồng?

A. Dưới 9 nghìn tỉ đồng. B. Từ 9 đến 40 nghìn tỉ đồng.

C. Từ trên 40 đến 12 nghìn tỉ đồng. D. Trên 120 nghìn tỉ đồng.

**Câu 8.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27 và 3, các khu kinh tế cửa khẩu ở Bắc Trung Bộ là

A. Na Mèo, Lao Bảo, Cầu Treo, Cha Lo.

B. Nậm Cắn, Cầu Treo, Cha Lo, A Đớt.

C. Cầu Treo, Cha Lo, Lao Bảo, A Đớt.

 D. Hòn La, Cầu Treo, Vũng Áng, A Đớt.

**Câu 9.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27, hãy cho biết các trung tâm công nghiệp ở Bắc Trung Bộ phân bố chủ yếu ở đâu?

A. Vùng ven biển phía đông. B. Vùng đồi núi phía tây.

C. Giáp ĐB S. Hồng. D. Giáp Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 10.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27, ta thấy các trung tâm công nghiệp ở Bắc Trung Bộ cùng có ngành công nghiệp

A. sản xuất vật liệu xây dựng. B. cơ khí.

C. chế biến nông sản. D. sản xuất giấy, xenlulô.

**Câu 11.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27, ta thấy dọc bờ biển vùng Bắc Trung Bộ có nhiều

A. lúa và gia súc lớn (trâu, bò). B. cửa khẩu quốc tế và cảng biển.

C. cảng biển và khu kinh tế ven biển. D. cảng biển và khu kinh tế cửa khẩu.

**Câu 12.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27, hãy cho biết hai tỉnh nào trồng nhiều cây cao su ở Bắc Trung Bộ?

A. Thanh Hóa, Nghệ An. B. Hà Tĩnh, Quảng Bình.

C. Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế. D. Quảng Bình, Quảng Trị.

**Câu 13.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 27, hãy cho biết hai tỉnh trồng nhiều cà phê ở Bắc Trung Bộ.

A. Thanh Hóa, Nghệ An. B. Nghệ An, Quảng Trị.

C. Quảng Bình, Thừa Thiên – Huế. D. Thanh Hóa, Quảng Bình.

**Bài 36. VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ**

**Câu 1.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 28, ta thấy vùng Duyên hải Nam Trung Bộ không tiếp giáp với

A. Bắc Trung Bộ. B. Lào và Tây Nguyên.

C. Biển Đông và Đông Nam Bộ. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 2.** Hai quần đảo nào sau đây thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?

A. Quần đảo Côn Sơn và quần đảo Hà Tiên.

B. Quần đảo Nam Du và quần đảo Cô Tô.

C. Quần đảo Trường Sa và quần đảo Hoàng Sa.

D. Quần đảo Trường Sa và quần đảo An Thới.

**Câu 3.** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 28, ta thấy điểm đặc biệt về vị trí địa lí của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là

A. tất cả các tỉnh (thành phố) đều giáp với Tây Nguyên.

B. tất cả các tỉnh (thành phố) đều giáp với Bắc Trung Bộ.

C. tất cả các tỉnh (thành phố) đều giáp với biển.

D. tất cả các tỉnh (thành phố) đều giáp với Đông Nam Bộ.

**Câu 4.** Hoạt động khai thác thủy sản ở Duyên hải Nam Trung Bộ có điều kiện phát triển mạnh là do

A. biển có nhiều bãi tôm, bãi cá. B. hệ thống sông ngòi dày đặc.

C. ít thiên tai xảy ra. D. lao động có trình độ cao.

**Câu 5.** Ý nào sau đây không phải là ý nghĩa của việc đẩy mạnh đánh bắt hải sản xa bờ ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?

A. Mang lại hiệu quả cao về kinh tế - xã hội.

B. Bảo vệ tài nguyên sinh vật ở ven bờ.

C. Khẳng định chủ quyền biển - đảo của nước ta.

D. Thúc đẩy nhanh ngành vận tải biển phát triển.

**Câu 6.** Bở biển vùng Duyên hải Nam Trung Bộ thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản vì

A. có nhiều rừng ngập mặn. B. có nhiều vụng, đầm phá.

 C. có nhiều cửa sông lớn. D. có nhiều vịnh nước sâu.

**Câu 7.** Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, việc nuôi tôm hùm, tôm sú đang được phát triển nhất là ở tỉnh

A. Phú Yên, Khánh Hòa. B. Bình Định, Quảng Ngãi.

C. Quảng Nam, Quảng Ngãi. D. Ninh Thuận, Bình Thuận.

**Câu 8.** Tại sao vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều thuận lợi để phát triển du lịch biển?

A. Các tuyến đường đều chạy qua các bãi biển.

B. Thu nhập của người dân cao nhất cả nước.

C. Có nhiều bãi biển nổi tiếng, khí hậu tốt.

D. Vùng biển quanh năm không có thiên tai xảy ra.

**Câu 9.** Tại sao Duyên hải Nam Trung Bộ có điều kiện để phát triển dịch vụ hàng hải?

A. Có một chuỗi đô thị phân bố dọc theo đường bờ biển.

B. Có nhiều địa điểm thuận lợi để xây dựng cảng nước sâu.

C. Có nguồn lao động dồi dào, trình độ cao nhất cả nước.

D. Quanh năm không có thiên tai xảy ra, lượng mưa ít.

**Câu 10.** Tại sao Duyên hải Nam Trung Bộ có điều kiện thuận lợi để sản xuất muối?

A. Bờ biển có nhiều vụng, đầm phá.

B. Là vùng có bờ biển dài nhất cả nước.

C. Nước biển có độ mặn cao, mưa ít, nắng nhiều.

 D. Biển nông, không có sông suối đổ ra ngoài biển.

**Câu 11.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 28, hãy cho biết cây bông được trồng ở tỉnh nào của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?

A. Quảng Ngãi. B. Phú Yên. C. Ninh Thuận. D. Bình Thuận.

**Câu 12.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 28 ta thấy, Duyên hải Nam Trung Bộ có thế mạnh về chăn nuôi

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. trâu. | B. bò. | C. lợn. | D. gà, vịt. |

**Câu 13.** Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 28 ta thấy, cây công nghiệp phổ biến hơn cả ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. cây dừa. | B. cây cà phê. | C. cây bông  | D. cây mía |